

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2024

**(KIỂM DÒ) KẾT QUẢ DANH SÁCH SINH VIÊN NỘP ĐƠN XIN VẮNG THI KẾT THÚC HỌC PHẦN CÓ PHÉP
HỌC KỲ 1 (ĐỢT 2) NĂM HỌC 2023-2024
HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHUẨN, CHẤT LƯỢNG CAO VÀ QUỐC TẾ SONG BẰNG**

STT	HỆ	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN	MÔN THI	LỚP THI	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG THI	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
1	CLC	050610220045	Trần Nguyễn Quỳnh Anh	Tiếng Anh: Nghe - Nói 5	L08	22/01/2024	13h00	PM203	Được ghi nhận điểm I	
2	CQ	030738220019	Trần Đức Công Bằng	Luật tố tụng hình sự	D03	29/01/2024	07h00	A103	Được ghi nhận điểm I	
3	CLC	050611230115	Phạm Khánh Bảo	Toán cao cấp 1	L02	26/01/2024	07h00	TTD407	Không ghi nhận điểm I	Mình chứng không đúng quy định
4	CQ	030739230018	Nguyễn Thị Minh Chung	Logic học	D02	29/01/2024	07h00	A004	Được ghi nhận điểm I	
5	CLC	050610220089	Châu Hoàng Diệu	Lý thuyết tài chính tiền tệ	L07	31/01/2024	07h00	TTD407	Được ghi nhận điểm I	
6	CQ	030137210134	Đào Nhật Duy	Mô hình tài chính	D02	27/01/2024	07h00	A006	Được ghi nhận điểm I	
7	CLC	050611230307	Phan Thị Ngọc Hân	Kinh tế học vĩ mô	L26	29/01/2024	09h30	B2.204	Được ghi nhận điểm I	
8	CQ	030138220121	Lê Thị Thanh Hiền	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	D26	29/01/2024	08h30	C203	Được ghi nhận điểm I	
9	CLC	050610220940	Trần Việt Hoa	Tiếng Anh: Đọc - Viết 5	L07	24/01/2024	09h30	TTD403	Được ghi nhận điểm I	
10	CLC	050611230405	Huỳnh Thị Thanh Hương	Kinh tế học vi mô	L16	29/01/2024	07h00	B2.204	Được ghi nhận điểm I	

STT	HỆ	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN	MÔN THI	LỚP THI	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG THI	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
11	CLC	050609211962	Nguyễn Thị Thu Huyền	Quản trị chuỗi cung ứng	L25	27/01/2024	07h00	B2.804	Được ghi nhận điểm I	
12	CLC	050610220212	Nguyễn Trương Ngọc Huyền	Lý thuyết tài chính tiền tệ	L25	31/01/2024	07h00	TTD405	Được ghi nhận điểm I	
13	CLC	050607190180	Nguyễn Ngọc Huỳnh	Tiếng Anh: Đọc - Viết 7	L02	23/01/2024	13h00	TTD401	Được ghi nhận điểm I	
14	CQ	030839230094	Đỗ Văn Khoa	Cơ sở văn hóa Việt Nam	D01	29/01/2024	07h00	C203	Được ghi nhận điểm I	
15	CQ	030239230117	Huỳnh Tiến Lợi	Giáo dục thể chất 1	D07	23/01/2024	09h30		Được ghi nhận điểm I	
16	CQ	030739230084	Bùi Nhật Long	Logic học	D04	29/01/2024	09h30	A008	Được ghi nhận điểm I	
17	CLC	050610220290	Trương Thị Ngọc Ly	Luật kinh doanh	L33	27/01/2024	10h00	C201	Được ghi nhận điểm I	
18	VL VH	080849230005	Đặng Nguyễn Hoàng Mai	Cơ sở văn hóa Việt Nam	D02	29/01/2024	07h00	C206	Được ghi nhận điểm I	
19	CLC	050609210739	Hoàng Đức Anh Minh	Chủ nghĩa xã hội khoa học	L06	25/01/2024	09h30	TTD403	Được ghi nhận điểm I	
20	CLC	050611230666	Đặng Nguyễn Kiều My	Kinh tế học vĩ mô	L26	29/01/2024	09h30	B2.204	Được ghi nhận điểm I	
21	CLC	050610220320	Nguyễn Thị Lê Na	Cơ sở lập trình	L22	31/01/2024	08h30	C303	Được ghi nhận điểm I	
22	CLC	050610220393	Lê Nguyễn Tuyết Nhi	Tiếng Anh: Nghe - Nói 5	L21	22/01/2024	13h00	B2.601	Được ghi nhận điểm I	
23	CLC	050608200122	Nguyễn Thị Phương Nhi	Tiếng Anh: Nghe - Nói 7	L03	23/01/2024	08h30	PM201	Được ghi nhận điểm I	
24	CLC	050608200122	Nguyễn Thị Phương Nhi	Toán cao cấp 1	L04	26/01/2024	07h00	TTD404	Được ghi nhận điểm I	

STT	HỆ	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN	MÔN THI	LỚP THI	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG THI	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
25	CQ	030537210160	Lâu Xương Nhộc	Thẩm định giá tài sản	D04	30/01/2024	14h30	C301	Được ghi nhận điểm I	
26	CLC	050608200552	Trịnh Hoàng Anh Như	Quản trị ngân hàng thương mại	L02	30/01/2024	07h00	TTD404	Được ghi nhận điểm I	
27	CLC	050611230959	Võ Thị Hồng Nhung	Kinh tế học vĩ mô	L26	29/01/2024	09h30	B2.205	Được ghi nhận điểm I	
28	CQ	030439230198	Đào Ngọc Minh Phương	Tiếng Anh 1 - Đọc 1	D06	25/01/2024	07h00	C304	Không ghi nhận điểm I	Minh chứng không đúng quy định
29	CQ	030838220205	Trần Thị Anh Phương	Giáo dục thể chất 3	D01	12/12/2023	07h00		Được ghi nhận điểm I	
30	CQ	030339230134	Trần Thị Thu Phương	Triết học Mác-Lênin	D22	27/01/2024	09h30	A207	Không ghi nhận điểm I	Minh chứng không đúng quy định
31	CLC	050611231045	Mai Xuân Quyên	Nguyên lý Marketing	L32	26/01/2024	08h30	C306	Được ghi nhận điểm I	
32	CQ	030336200220	Trần Tú Quyên	Lãnh đạo	D01	26/01/2024	15h30	A002	Được ghi nhận điểm I	
33	CQ	030336200220	Trần Tú Quyên	Tiếng anh chuyên ngành Quản trị kinh doanh	D03	25/01/2024	07h00	A003	Được ghi nhận điểm I	
34	CLC	050610221296	Lê Đức Tâm	Luật kinh doanh	L28	27/01/2024	07h00	C305	Được ghi nhận điểm I	
35	CQ	030739230156	Nguyễn Phúc Thái	Logic học	D02	29/01/2024	07h00	A006	Được ghi nhận điểm I	
36	CLC	050610221311	Đỗ Thị Bích Thảo	Tiếng Anh: Nghe - Nói 5	L02	22/01/2024	07h00	PM203	Được ghi nhận điểm I	
37	CQ	030837210218	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phân tích dữ liệu kinh doanh	D02	26/01/2024	13h00	A101	Được ghi nhận điểm I	
38	CQ	030239230221	Trần Đặng Minh Thảo	Triết học Mác-Lênin	D04	27/01/2024	09h30	A201	Được ghi nhận điểm I	

STT	HỆ	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN	MÔN THI	LỚP THI	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG THI	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
39	CQ	030139230358	Trương Thị Minh Thảo	Kinh tế học vi mô	D29	26/01/2024	13h00	A202	Được ghi nhận điểm I	
40	CQ	030139230358	Trương Thị Minh Thảo	Toán cao cấp 1	D14	30/01/2024	07h00	A202	Được ghi nhận điểm I	
41	CQ	030139230358	Trương Thị Minh Thảo	Toán cao cấp 2	D12	31/01/2024	15h30	A107	Được ghi nhận điểm I	
42	CLC	050610220593	Nguyễn Lương Anh Thư	Tiếng Anh: Nghe - Nói 5	L19	22/01/2024	10h00	C205	Không ghi nhận điểm I	Minh chứng không đúng quy định
43	CQ	030838220247	Phan Hoàng Anh Thư	Phương pháp nghiên cứu khoa học	D08	29/01/2024	09h30	A104	Được ghi nhận điểm I	
44	CQ	030537210203	Diệp Thị Như Thùy	Kế toán tài chính nâng cao	D03	29/01/2024	09h30	A007	Được ghi nhận điểm I	
45	CQ	030337210239	Nguyễn Thị Thanh Trà	Quản trị chiến lược	D02	27/01/2024	07h00	A105	Không ghi nhận điểm I	Minh chứng không đúng quy định
46	CQ	030138220419	Nguyễn Kiều Trang	Kế toán tài chính	D06	27/01/2024	08h30	C306	Được ghi nhận điểm I	
47	CQ	030139230429	Nguyễn Vũ Minh Trí	Triết học Mác-Lênin	D30	31/01/2024	09h30	A107	Được ghi nhận điểm I	
48	CQ	030138220462	Võ Thị Bích Tuyết	Tâm lý học	D07	31/01/2024	16h00	C304	Được ghi nhận điểm I	
49	CQ	030838220299	Lê Li Va	Phương pháp nghiên cứu khoa học	D07	29/01/2024	07h00	A203	Được ghi nhận điểm I	
50	CQ	030439230288	Châu Lê Thanh Vân	Triết học Mác-Lênin	D16	31/01/2024	07h00	A206	Được ghi nhận điểm I	
51	CLC	050609211761	Nguyễn Thị Xiêm	Tiếng Anh: Đọc - Viết 7	L15	23/01/2024	15h30	B2.106	Không ghi nhận điểm I	Minh chứng không đúng quy định
52	CLC	050609211761	Nguyễn Thị Xiêm	Tiếng Anh: Nghe - Nói 7	L17	23/01/2024	13h00	C203	Không ghi nhận điểm I	Minh chứng không đúng quy định

STT	HỆ	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN	MÔN THI	LỚP THI	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG THI	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
53	CLC	050608200799	Lê Hoàng Yên	Tiếng Anh: Đọc - Viết 7	L19	23/01/2024	15h30	TTD404	Được ghi nhận điểm I	